

Số: /KH-BCĐ

Tam Phước, ngày tháng 01 năm 2023

KẾ HOẠCH
Chuyển đổi số, đô thị thông minh gắn với cải cách hành chính
trên địa bàn xã Tam Phước năm 2023

Căn cứ Nghị quyết số 02-NQ/TU ngày 28/5/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu về việc chuyển đổi số, đô thị thông minh gắn với cải cách hành chính;

Căn cứ Quyết định số 2207/QĐ-UBND ngày 06/8/2021 của UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu về việc phê duyệt Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về chuyển đổi số, đô thị thông minh gắn với cải cách hành chính;

Căn cứ Quyết định số 3443/QĐ-UBND ngày 25/10/2021 của UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu về việc phê duyệt Kế hoạch chuẩn hóa cấu trúc dữ liệu trên nền tảng ICT, số hóa dữ liệu, tiến tới hình thành Kho dữ liệu số của tỉnh;

Căn cứ Công văn số 13706/UBND-VP ngày 15/12/2022 của UBND huyện về Chuyển đổi số, đô thị thông minh gắn với Cải cách hành chính trên địa bàn huyện Long Điền năm 2023;

UBND xã Tam Phước xây dựng Kế hoạch chuyển đổi số, đô thị thông minh gắn với cải cách hành chính trên địa bàn xã Tam Phước năm 2023, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH VÀ YÊU CẦU

- Tiếp tục duy trì và nâng cao chất lượng các chỉ tiêu đã đạt được trong thời gian vừa qua để từng bước thực hiện hoàn thành các nhiệm vụ được giao tại Nghị quyết số 02-NQ/TU ngày 28/5/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu và Quyết định số 2207/QĐ-UBND ngày 06/8/2021 của UBND tỉnh về việc chuyển đổi số, đô thị thông minh gắn với cải cách hành chính.

- Xây dựng, phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số xã Tam Phước tổng thể, toàn diện, có mô hình hoạt động được thiết kế, vận hành dựa trên dữ liệu và công nghệ số để đưa hoạt động của chính quyền lên môi trường số, đảm bảo an toàn thông tin; phát triển kinh tế số, xã hội số để thay đổi phương thức sống, làm việc của người dân, tạo ra các giá trị mới cho xã hội.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN CHUYỂN ĐỔI SỐ

1. Phát triển Chính quyền số

- 100% tỷ lệ văn bản trao đổi giữa các cơ quan nhà nước (trừ văn bản mật theo quy định của pháp luật) dưới dạng điện tử.

- 100% Cán bộ, Công chức xã sử dụng điện thoại thông minh mọi lúc, mọi nơi để xử lý văn bản thông qua phần mềm Quản lý văn bản và Điều hành (iDesk) trên môi

trường mạng.

- Trên 80% tỷ lệ hồ sơ công việc tại cấp xã được xử lý trên môi trường mạng.

- Sử dụng ứng dụng Zalo để tạo nhóm lãnh đạo, nhóm Cán bộ Công chức để cập nhật, chia sẻ thông tin phục vụ công tác chuyên môn và phòng chống dịch bệnh Covid-19.

- Duy trì, nâng cấp hệ thống Trang thông tin điện tử xã thuận lợi trên thiết bị di động thông minh để hỗ trợ phổ biến đường lối chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước; các thông tin chỉ đạo điều hành về công tác phòng chống dịch bệnh Covid-19; các thông tin phát triển kinh tế xã hội...

- Duy trì việc cập nhật các tin bài, bài viết, các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, thông tin tuyên truyền, nêu gương người tốt, việc tốt, quảng bá, thu hút đầu tư, phản ánh các sự kiện, hoạt động của hệ thống chính trị.

- Duy trì ứng dụng chữ ký số, chứng thư số chuyên dùng trong công tác xử lý văn bản, đảm bảo 100% văn bản được ký số và phát hành qua môi trường mạng.

- Tiếp tục duy trì, hoàn thiện hệ thống quản lý văn bản và điều hành công việc; hệ thống chứng thực điện tử và quản lý chữ ký số; hệ thống thông tin theo dõi, chỉ đạo điều hành của UBND xã; hệ thống phần mềm một cửa điện tử; phần mềm nhắn tin điều hành...

- Rà soát thống kê số lượng dữ liệu hộ tịch tại cấp xã; thực hiện số hóa, cập nhật dữ liệu hộ tịch từ các Sổ hộ tịch giấy trên địa bàn xã vào Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử của tỉnh, huyện.

- Hệ thống thông tin được xác định cấp độ và triển khai phương án bảo đảm an toàn thông tin theo cấp độ; các thiết bị đầu cuối được cài đặt giải pháp bảo vệ, phòng chống tấn công mạng.

- 100% Cán bộ Công chức được tuyên truyền, phổ biến về thói quen, trách nhiệm và kỹ năng cơ bản bảo đảm an toàn thông tin.

- Duy trì, tiếp tục thực hiện hệ thống tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của người dân và doanh nghiệp.

- Đầu tư trang thiết bị CNTT, các phương tiện khoa học kỹ thuật để nâng cao hiệu quả hoạt động của Bộ phận một cửa của xã.

- Phối hợp với cơ quan chuyên môn của huyện rà soát, thống kê số lượng dữ liệu hộ tịch tại cấp xã; thực hiện số hóa, cập nhật dữ liệu hộ tịch từ các Sổ hộ tịch giấy trên địa bàn xã vào Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử của tỉnh, huyện.

- Duy trì hệ thống trang thiết bị họp trực tuyến của các cơ quan nhà nước để nâng cao chất lượng công tác họp, trao đổi chuyên môn, phổ biến văn bản và đào tạo, tập huấn qua hình thức trực tuyến.

- 100% Cán bộ, Công chức được tuyên truyền, phổ biến về thói quen, trách nhiệm và kỹ năng cơ bản bảo đảm an toàn thông tin.

- Cán bộ chuyên trách công nghệ thông tin (CNTT) của địa phương được đào tạo, bồi dưỡng về an toàn thông tin.

2. Phát triển Kinh tế số

Phối hợp với cơ quan chuyên môn huyện thực hiện đẩy mạnh ứng dụng thương mại điện tử, hỗ trợ các doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ gia đình, nhóm hộ gia đình tham gia các sàn thương mại điện tử lớn nhằm thúc đẩy quảng bá và tiêu thụ hàng nông sản, đặc trưng và tiềm năng của địa phương.

3. Phát triển Xã hội số

- Tiếp tục quán triệt, tuyên truyền nội dung Nghị quyết 05-NQ/TU, ngày 10/12/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về nâng cao chất lượng cuộc sống và hạnh phúc của Nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn huyện Long Điền

- 100% tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 phổ biến, liên quan tới nhiều người dân, doanh nghiệp được cung ứng trên Cổng dịch vụ công của tỉnh phục vụ nhu cầu người dân nộp hồ sơ qua mạng.

- 90% người dân và doanh nghiệp hài lòng về việc giải quyết TTHC.

- 100% tỷ lệ dịch vụ công được hỗ trợ giải đáp thắc mắc cho người dân, doanh nghiệp.

- 100% tỷ lệ giao dịch trên Cổng Dịch vụ công và Hệ thống thông tin một cửa điện tử của tỉnh được xác thực điện tử.

- 100% trường tiểu học, trung học cơ sở được tuyên truyền, giáo dục kiến thức kỹ năng cần thiết cho trẻ em để tham gia môi trường mạng an toàn.

- 100% trẻ em là nạn nhân bị xâm hại trên môi trường mạng được hỗ trợ, can thiệp khi có yêu cầu từ bản thân trẻ em hoặc từ người thân, cộng đồng xã hội.

- 50% thanh toán phí, lệ phí trực tuyến trên Cổng dịch vụ công.

- 85% giao dịch nộp thuế, phí, lệ phí,... trên địa bàn xã thực hiện bằng phương thức thanh toán không dùng tiền mặt tại Bộ phận một cửa.

- 60% số người hưởng lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội, trợ cấp thất nghiệp trên địa bàn xã được chi trả thông qua các phương thức thanh toán không dùng tiền mặt.

- 70% hóa đơn tiền điện, nước, điện thoại trên địa bàn xã được thanh toán bằng phương thức thanh toán không dùng tiền mặt.

4. Chuyển đổi số trong các lĩnh vực ưu tiên

4.1. Lĩnh vực Cải cách hành chính

- Duy trì sử dụng mạng xã hội như: Zalo, Facebook, Trang thông tin điện tử, Cổng dịch vụ công... và các nền tảng công nghệ thông tin hiện có nhằm tuyên truyền, nâng cao công tác giải quyết hồ sơ dịch vụ công, dịch vụ bưu chính công ích.

- Triển khai số hóa các quy trình thủ tục hành chính thông qua các ứng dụng công nghệ thông tin như: Video clip, slideshow powerpoint...cung cấp phổ biến, rộng rãi trên Cổng thông tin điện tử xã, kênh xã hội: Zalo, Facebook và niêm yết trực tiếp tại Bộ phận một cửa... phục vụ công dân thực hiện thủ tục hành chính dễ dàng, thuận tiện.

- Ứng dụng các nền tảng hiện có trong kết nối cơ sở dữ liệu quốc gia như cấp căn cước công dân gắn chip phục vụ công việc tra cứu, xác thực thông tin công dân phục vụ giải quyết thủ tục hành chính.

- Tiếp tục duy trì và phát triển Trang thông tin điện tử của xã; hệ thống thư điện tử công vụ; hệ thống phần mềm Quản lý văn bản và điều hành công việc (iDesk); hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến; hệ thống thông tin báo cáo; hệ thống phần mềm số hóa và các phần mềm chuyên ngành trong cơ quan Nhà nước...

- Phối hợp với các cơ quan, doanh nghiệp liên quan đẩy mạnh thanh toán điện tử, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp trong thanh toán không tiền mặt trên địa bàn xã.

- Duy trì công tác chấm điểm chỉ số CCHC trên phần mềm chấm điểm chỉ số CCHC của tỉnh.

4.2. Chuyển đổi số trong lĩnh vực Y tế

- Duy trì, ứng dụng nền tảng quản lý tiêm chủng Covid-19 để quản lý và theo dõi tiến độ tiêm chủng trên địa bàn xã.

- Triển khai, hoàn thiện các hệ thống thông tin quốc gia về y tế bao gồm: hệ thống thông tin thống kê y tế, nhân lực y tế, tài chính y tế, khám chữa bệnh, y dược học cổ truyền, y tế dự phòng, môi trường y tế, HIV/AIDS, an toàn thực phẩm, dược phẩm, trang thiết bị và công trình y tế, dân số - kế hoạch hóa gia đình, sức khỏe bà mẹ - trẻ em, khoa học công nghệ trong y học...

- Triển khai hồ sơ sức khỏe điện tử toàn dân, bảo đảm mỗi một người dân có một hồ sơ sức khỏe điện tử và thông tin sức khỏe của người dân được cập nhật kịp thời vào hồ sơ.

- Triển khai hệ thống tiêm chủng, bệnh truyền nhiễm, bệnh không lây nhiễm...

- Triển khai ứng dụng giám sát các dịch bệnh thông qua việc thu thập các dữ liệu thu thập từ tất cả các nguồn bao gồm người dân, doanh nghiệp, cơ sở y tế, mạng xã hội, các chương trình điều tra và dự báo ổ dịch thông qua các công nghệ phân tích dữ liệu lớn.

- Triển khai các ứng dụng cung cấp tri thức phòng bệnh, khám bệnh, chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe người dân như: cung cấp tri thức về phòng chống dịch COVID-19, các bệnh truyền nhiễm, bệnh không lây nhiễm, thông tin dinh dưỡng và khai báo sức khỏe cá nhân; các thông tin về cơ sở y tế, bác sĩ, dịch vụ y tế trên môi trường di động, giúp người dân có thể tra cứu thông tin y tế dễ dàng, hiệu quả, kịp thời, mọi lúc, mọi nơi.

- Triển khai phần mềm quản lý trạm y tế xã, đảm bảo đáp ứng được tất cả các

nghiệp vụ của trạm y tế xã, đáp ứng các quy định tại Quyết định số 3532/QĐ-BYT ngày 12/08/2020 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định về xây dựng và triển khai hệ thống thông tin quản lý trạm y tế xã, phường, thị trấn.

- Triển khai hệ thống phần mềm HIS tuân thủ các tiêu chuẩn trong nước và quốc tế bảo đảm khả năng kết nối liên thông, chia sẻ, tích hợp dữ liệu.

- Triển khai mã số định danh Y tế (ID): Sử dụng mã số BHXH của người dân để xây dựng ID y tế.

4.3. Lĩnh vực Giáo dục

- Tiếp tục nâng cao nhận thức về chuyển đổi số trong giáo dục đến đội ngũ giáo viên, học sinh và cha mẹ học sinh.

- 100% các trường học thực hiện xây dựng kho học liệu trực tuyến của trường được chọn lọc một cách phù hợp với từng cơ sở giáo dục, kho bài giảng e-learning, kho học liệu số của ngành phục vụ nhu cầu tự học, tự bồi dưỡng nâng cao năng lực, đáp ứng yêu cầu chuẩn hóa của giáo viên.

- 100% các cơ sở giáo dục trên địa bàn xã được trang bị và ứng dụng phần mềm iDesk trong xử lý công việc và ký số, phát hành văn bản qua môi trường mạng.

- 100% cơ sở giáo dục trên địa bàn xã có Trang thông tin điện tử thành phần phục vụ công tác quản bá, tuyên truyền thông tin của ngành, là cầu nối thông tin giữa Nhà trường - Học sinh - Phụ huynh học sinh.

- 100% cơ sở giáo dục trên địa bàn xã sử dụng các ứng dụng Hội nghị truyền hình trực tuyến hiện có như: Google Meet, Zoom, Microsoft Teams... phục vụ công tác họp trực tuyến với phụ huynh học sinh, các cấp, các ngành giáo dục và dạy học trực tuyến.

- Triển khai thực hiện xác nhận chữ ký số cho giáo viên trên sổ điểm điện tử và học bạ điện tử.

- Phối hợp với UBND huyện triển khai thí điểm “Phần mềm quản lý trực tuyến các nguồn thu” tại các trường học trên địa bàn xã nhằm liên thông dữ liệu, hỗ trợ phụ huynh, học sinh thanh toán học phí không dùng tiền mặt.

4.4. Bảo đảm công tác an toàn, an ninh thông tin

- Tiếp tục theo dõi, giám sát, chủ động phát hiện sớm các nguy cơ, dấu hiệu tấn công mạng, kịp thời xử lý các vấn đề phát sinh.

- Thường xuyên cập nhật thông tin cảnh báo, khuyến nghị về an toàn thông tin được Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh, Trung tâm Giám sát an toàn không gian mạng quốc gia (NCSC) thuộc Cục An toàn thông tin chia sẻ.

- Thực hiện đầy đủ, kịp thời các quy định về bảo đảm an toàn thông tin, đặc biệt là trong công tác phòng, chống, gỡ bỏ phần mềm độc hại.

4.5. Đảm bảo nguồn nhân lực cho chuyển đổi số

- Đẩy mạnh công tác tự học tập, chủ động nâng cao nhận thức của cán bộ công chức, viên chức các kiến thức về CNTT, ứng dụng CNTT; thực hiện chuyển đổi số trong hoạt động thực thi công vụ.

- Chủ động rà soát, đăng ký Cán bộ, Công chức tham dự đầy đủ các chương trình bồi dưỡng, nâng cao kiến thức về CNTT, chuyển đổi số do Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Nội vụ tỉnh tổ chức.

III. DANH MỤC CÁC NHIỆM VỤ CỤ THỂ

Chi tiết phụ lục đính kèm kế hoạch.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Công chức Văn phòng - Thống kê

- Tham mưu UBND xã xây dựng và thực hiện Kế hoạch này.
- Phụ trách tham mưu UBND xã phối hợp cùng với các cơ quan của tỉnh, huyện thực hiện nội dung Phát triển chính quyền số.
- Tham mưu UBND xã triển khai công tác tuyên truyền các nội dung và kết quả triển khai Chương trình Chuyển đổi số của tỉnh, huyện, xã.
- Đôn đốc các Ban ngành, Đoàn thể thực hiện các nội dung của Kế hoạch; tổng hợp báo cáo, tài liệu và cung cấp hồ sơ phục vụ công tác chấm điểm chỉ số Cải cách hành chính đối với nội dung chuyển đổi số.

2. Công chức Văn hóa - Xã hội

- Tham mưu UBND xã thực hiện việc tuyên truyền các nội dung Chương trình hành động của tỉnh ban hành kèm theo Quyết định số 2207/QĐ-UBND ngày 06/8/2021 của UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.
- Phối hợp cùng với các cơ quan tỉnh, huyện thực hiện các nội dung chuyển đổi số trên các lĩnh vực: Y tế; Giáo dục - Đào tạo.
- Tham mưu UBND xã đánh giá, báo cáo tình hình thực hiện Kế hoạch hằng năm (trước ngày **10/12**) gửi về Phòng Văn hóa - Thông tin theo quy định.

3. Cán bộ Phụ trách kinh tế

Phối hợp cùng với các cơ quan tỉnh, huyện thực hiện các nội dung chuyển đổi số trên các lĩnh vực: Giao thông - vận tải; Du lịch; Thương mại.

4. UBMTTQVN xã và các Đoàn thể

- Thực hiện việc tuyên truyền đến Đoàn viên, Hội viên về sự cần thiết và tính cấp bách của chuyển đổi số. Gắn các mục tiêu, nhiệm vụ về chuyển đổi số với nghị quyết, chiến lược, chương trình hành động, mục tiêu, nhiệm vụ phát triển Kinh tế - Xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh của địa phương.
- Phối hợp với UBND xã, các cơ quan tỉnh, huyện thực hiện các nội dung chuyển đổi số.

5. Các Ban ấp, Tổ dân cư

Tuyên truyền, vận động các hộ gia đình, các tổ chức, cá nhân chủ động, tích cực nâng cao các kỹ năng ứng dụng công nghệ số, nâng cao nhận thức về chuyển đổi số.

Trên đây là Kế hoạch chuyển đổi số, đô thị thông minh gắn với cải cách hành chính trên địa bàn xã Tam Phước năm 2023. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc kịp thời phản ánh bằng văn bản về Ủy ban nhân dân xã (*thông qua Công chức Văn phòng - Thống kê xã*) để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân xã.

Nơi nhận:

- UBND huyện (thay báo cáo);
- TTr Đảng ủy, HĐND xã (thay b/c);
- Chủ tịch, PCT UBND xã;
- UBMTTQVN, các Hội, Đoàn thể xã (p/h thực hiện);
- Bộ phận TN&TKQ xã (thực hiện);
- Các Ban ngành thuộc xã (thực hiện);
- Cán bộ VH-TT xã (thông báo trên đài);
- Ban biên tập tin bài xã (đăng trên trang TTĐT xã);
- Lưu: VT.

**BAN CHỈ ĐẠO
TRƯỞNG BAN**

Trần Thanh Hồng